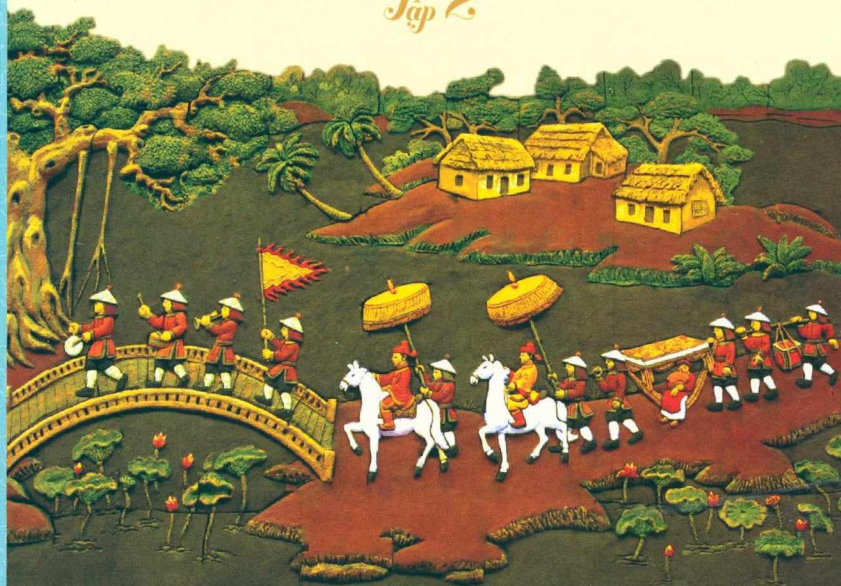


THẠCH PHƯƠNG - NGUYỄN CHÍ BỀN - MAI HƯƠNG
Sưu tầm - Biên soạn - Giới thiệu

Kho Tàng
**TRUYỆN
TRANG**
VIỆTNAM
Tập 2



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THẠCH PHƯƠNG - NGUYỄN CHÍ BÈN
MAI HƯƠNG

(Sưu tầm, Biên soạn, Giới thiệu)

Kho tàng
TRUYỆN TRẠNG
Việt Nam

Tập 2



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN
ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THƯ VIỆN KHTH TP. HCM**

Thạch Phương

Kho tàng truyện trạng Việt Nam. T.2 / Thạch Phương, Nguyễn Chí Bền, Mai Hương. - T.P. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp T.P. Hồ Chí Minh, 2015

tr. : minh họa ; cm

ISBN 9 7 8 - 6 0 4 - 5 8 - 3 2 0 7 - 3

1. Văn học dân gian Việt Nam. 2. Giai thoại. I. Nguyễn Chí Bền. II. Mai Hương. III. Ts.

1. Folklore literature, Vietnamese. 2. Anecdotes

398.209597 -- ddc 23

T358-P58

Lời nói đầu

Tập một của bộ sách *Kho tàng truyện trạng Việt Nam* chủ yếu dành cho các truyện kể về các ông Trạng - nhân vật tiêu biểu của hệ thống *Truyện Trạng* - từ Trạng Quỳnh, Trạng Lợn, Xiển Bột đến Thủ Thiệm, Ông Ó, Ba Phi... và những ông Trạng thuộc các dân tộc anh em ở cả ba miền Bắc, Trung, Nam.

Tập hai của bộ sách *Kho tàng truyện trạng Việt Nam* tập trung miêu tả những vùng quê, vùng đất có trữ lượng truyện trạng, truyện cười phong phú và sinh động nhất, thường được mệnh danh là *làng trạng* hay *làng cười*.

Trong đời sống thường nhật, chúng ta hay gặp không ít địa phương (có thể là một làng quê, một xã hay nhiều xã liên kề) ở đó người dân có tập quán thích nói ví von, nói ngoa, nó trạng đậm chất hài hước, dí dỏm, sáng tạo trong cách giao tiếp, ứng xử, trong sinh hoạt hàng ngày như một nét trội về ứng xử văn hóa của con người ở nơi đó. Hiện tượng này không chỉ diễn ra ở người Việt, mà cả ở một số người thuộc các dân tộc anh em như: Mường, Tày, H'mông, Thái, Êđê, Chăm, Khơme...

Tiếp theo tập sách là phần miêu tả về khoa cử của thời xưa và danh sách các Trạng nguyên được phong tặng. Ngoài ra, còn có danh sách những “ông Trạng” không có học hàm, học vị nhưng được dân gian công nhận hoặc suy tôn.

Ngoài ra, trong phần *Phụ lục* còn có phần tập hợp những ý kiến của các nhà nghiên cứu về *truyện Trạng* được trích dẫn từ các sách như *Tuyển tập truyện cười*, *Từ điển văn học*, các *Giáo trình văn học* của các trường đại học, các bài viết in trên các tạp chí *Văn hóa*, *Văn học...*, nhằm cung cấp cho độc giả, tài liệu để tham khảo thêm.

Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2015

NHÓM TÁC GIẢ

TRUYỆN LÀNG CƯỜI LÀNG TRẠNG VÀ TRUYỆN TRẠNG CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM





Nói khoác Đồng Sài

Làng Đồng Sài ở hạ huyện Quế Dương (nay thuộc xã Phú Lăng huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh), là một làng lớn, đông dân, nằm cạnh sông Cầu, dài theo dòng chảy.

Làng còn có một tên tự nữa là Đông Tế, chiều ngang hẹp, được thành lập cách đây hơn hai trăm năm.

Nằm ở hạ lưu sông Cầu hay bị úng lụt, Đồng Sài chỉ cấy vụ chiêm là chính, vụ mùa thường thất thu, nên khoai lang đóng vai trò chủ lực trong thu nhập kinh tế.

Đồng làng rộng mênh mông, sau khi thu hoạch lúa xong, sức nhà nào trồng khoai được đến đâu thì trồng, nhiều khi không cần hỏi ruộng này của ai. Khoai lang Đồng Sài, năm trồng hai vụ bạt ngàn. Dân ở đây còn có câu ca nhắc nhủ nhau:

No thì chớ bỏ khoai lang

Đói thì chớ có bỏ làng mà đi!

Giống khoai của làng Đồng Sài là giống khoai Chủng Chiu. Truyền thuyết kể rằng: Có một cô gái dòng họ Nguyễn Đạo, khi lấy chồng về đây, đã mang về làng này giống khoai đặc biệt, trồng qua đời bà đến đời con thì khoai thuần giống. Bà tên là Chủng, con bà là Chiu, vì thế dân làng gọi giống khoai làng mình là khoai Chủng Chiu để ghi nhớ công người gây giống. khoai dây màu tía, mặt lá bầu, bầu gần như tròn, màu xanh tím, chịu được nước, chịu được nắng, dễ trồng và phát triển rất mạnh.

Củ khoai Chủng Chiu to và dài, vỏ đỏ tía, ruột trắng, trong, ăn sống ngọt, ăn chín nát, cho năng suất cao.

Những chuyện nói khoác của dân Đồng Sài thường xoay xung quanh củ khoai. Cũng vì ở đây nói tiếng "củ" thì chỉ có mỗi củ khoai lang, tiếng "khoai" đã dành cho củ khoai sọ, theo quy luật tiết kiệm của ngôn ngữ nên dân làng chẳng cần nói "củ khoai lang" hay "củ khoai" cho dài dòng mà chỉ gọi ngắn gọn một tiếng "củ" mà thôi.

Truyện về củ của dân làng nói khoác thường ngắn gọn, chỉ một vài câu. Nhiều truyện cấu trúc rất tự nhiên, gắn với môi trường sinh hoạt sống động của vùng đất ấy.

1. Củ ngọt hơn chuối

- Nào, mời các bà mua củ nhà tôi đi, củ Chùng Chiu, Đồng Sài đây; ngọt lịm, một củ đánh ngā hàng thúng củ làng khác. Tết đến củ luộc một rổ, đặt lên giường thờ mà cúng cụ còn ngọt hơn chuối chín cây nhiều. Nó chỉ xấu mã một chút.

2. Vẫn củ suốt đêm

Củ làng tôi thì to khủng khiếp. Chả thế mà dạo rét tháng chạp năm ngoái, có bốn thằng kẻ trộm đến đồng làng tôi đào trộm củ, hai thằng gác ở hai đầu ruộng, còn hai thằng bới. Chúng hý hoáy từ tối khuya đến nửa đêm mới moi được một cái củ. Cả bọn xúm vào vắn, nhưng hý hục suốt đêm mà sáng ra chúng vẫn bị tuần bắt quả tang, vì chưa vắn nổi củ khoai ra khỏi địa phận.

3. Củ dưa vông

Nói củ làng tôi to thì chả mấy người tin ngay. Đến như ông ngoại cháu ở ngay làng Trịnh mà cũng vẫn còn nghi ngại. Năm kia cụ lên chơi, cứ thềm ăn củ luộc, cháu nó phải mượn cái vạc nấu muối của ông cậu tôi về mới đựng vừa một củ, bắc lên bếp, chất hết hai đồng củi gộc mới chín.

Củ vớt ra, đặt lên vông dưa tít thò lò ba ngày liền vẫn chưa nguoì! Bấy giờ ông ngoại tôi mới tin, khổ thế!